TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁT HẢI** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Hồng Ngân

Ông Đỗ Văn Tân.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm QBảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Phan Văn Q, sinh ngày 27/9/1992 tại Hải Phòng. Đăng ký thường trú: Thôn A, xã Đ, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Số 9/125 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Quân và bà Trương Ngọc Sinh; có vợ là Trần Thị Thảo Vân (đã ly hôn) có 02 con, hiện nay bị cáo đang sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Duyên có 01 con chung; tiền án: 01 Tiền án (chưa được xóa án tích) Bản án số 17/2021/HS-ST ngày 27/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 19/11/2022, chuyển tạm giam ngày 22/11/2022; có mặt.

2. Vũ Đức T, sinh ngày 18/10/2004 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn C, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Đạt (đã chết) và bà Nguyễn Thị Tú Anh; bị cáo

chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (chưa được xóa), ngày 08/9/2022, Công an huyện Cát Hải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng; nhân thân: Ngày 09/8/2021, Công an huyện Cát Hải ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; bị cáo bị tạm giữ ngày 18/11/2022, chuyển tạm giam ngày 24/11/2022; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Vũ Đức T; vắng mặt;

2. Anh Bùi Quang Đ; vắng mặt;

3. Anh Lưu Đức M; vắng mặt.

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Quang C; có mặt;

2. Ông Hoàng Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 18/11/2022, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc một nhóm thanh niên tụ tập chuẩn bị đánh nhau tại khu vực tổ dân phố 13, thị trấn C. Công an huyện Cát Hải đã triệu tập Vũ Đức T để làm việc. Tại Cơ quan điều tra T đã tự khai nhận: Ngày 16/11/2022 tại bến phà Gót, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, Hải Phòng, Phan Văn Q, sinh năm 1992, trú tại 9/125 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, Hải Phòng đưa cho T 33 viên thuốc lắc (gồm 10 viên nén hình vuông màu xanh, 23 viên nén hình tam giác màu vàng) và 09 túi nilon Ketamine, số ma túy trên T đang cất giấu ở nhà trọ tại tổ dân phố 17, thị trấn C mục đích để bán thuê cho Quang. Công an huyện Cát Hải đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú và tạm giữ số ma túy trên để tiến hành giám định.

Cùng ngày, Phan Văn Qđến Công an huyện Cát Hải để đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn Qtại số 9/125 Tô Hiệu, phường Trại Cau, quận Lê Chân, Hải Phòng thu giữ 03 điếu dạng điếu thuốc lá màu trắng, bên trong chứa thảo mộc khô, vụn.

Kết luận giám định số 631/KL-KTHS(MT) ngày 18/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: 23 viên nén màu vàng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 10,20 gam, là loại MDMA; 10 viên nén màu xanh gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4,89 gam, là loại MDMA; tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,59 gam, loại Ketamine.

Kết luận giám định số 23/KL-KTHS(MT) ngày 05/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Thảo mộc khô, vụn gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,60 gam, loại Cần sa (hoa, lá cây Cần sa).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải, Phan Văn Q và Vũ Đức T khai nhận: Khoảng cuối tháng 9/2022, Qrủ T bán thuê ma túy cho mình, T đồng ý. Qvà T thống nhất lấy phòng trọ Qthuê ở tổ dân phố 17, thị trấn C, huyện Cát Hải làm nơi cất giấu ma túy và là chỗ ở cho Qvà T. Qquy định giá bán ma túy 01 viên thuốc lắc là 300.000 đồng, 01 túi ma túy Ketamine (trọng lượng khoảng 01 gam) là 1.500.000 đồng, tiền mua ma túy khách sẽ trả trực tiếp hoặc chuyển khoản vào số tài khoản 0971447928 mang tên Vũ Đức T và số tài khoản 2709199233333 mang tên Phan Văn Qmở tại Ngân hàng TMCP Quân đội (MBbank). Việc trao đổi mua bán ma túy giữa Qvà T qua số điện thoại 0793828668 của T, số thuê bao 0328886666 của Qhoặc nhắn tin với nhau qua ứng dụng Facebook. Số tiền T bán được ma túy sẽ chuyển khoản cho Qqua tài khoản ngân hàng. T được trả công bằng ma túy để sử dụng và thỉnh thoảng Qsẽ cho 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Từ khoảng tháng 10/2022 đến ngày 16/11/2022, Qđã cung cấp ma túy cho T bán khoảng 04 lần, lần gần nhất ngày 16/11/2022, Qmua 33 viên thuốc lắc, 09 túi Ketamine của người đàn ông không quen biết tại đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng với giá 16.200.000 đồng và đưa cho T tại khu vực bến phà Gót để T đem về nhà trọ tại tổ dân phố 17, thị trấn C, huyện Cát Hải mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa bán được. Những lần cung cấp ma túy cho T bán trước ngày 16/11/2022 do đã lâu lên Qkhông nhớ rõ ngày cụ thể, mỗi lần Qđưa ma túy cho T bán khoảng 10 viên thuốc lắc và 05 túi Ketamine. Nguồn gốc số ma túy Qđều mua của những người không quen biết tại khu vực ngõ 30 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng.

Ngoài số ma túy Q đưa cho T bán, Q còn trực tiếp bán ma túy cho Lưu Đức M (sinh năm 2001, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn C, huyện Cát Hải) 01 túi Ketamine với giá 1.500.000 đồng vào ngày 26/10/2022. Bán ma túy cho Vũ Đức T (sinh năm 2004, trú tại tổ dân phố 10, thị trấn C, huyện Cát Hải, Hải Phòng) 03 lần: Ngày 02/11/2022, 01 túi Ketamine với giá 1.500.000 đồng; ngày 14/11/2022, 01 viên thuốc lắc giá 300.000 đồng; ngày 15/11/2022, 01 túi Ketamine với giá 1.400.000 đồng. Số tiền mua ma túy, Thành, Minh đều chuyển đến số tài khoản 2709199233333 ngân hàng Quân đội, mang tên Phan Văn Quang.

Vũ Đức T khai nhận đã nhiều lần nhận ma túy của Phan Văn Qđể bán. T đã bán ma túy cho cho Bùi QĐức (sinh năm 2004, trú tại tổ dân phố 9, thị trấn C, huyện Cát Hải) 02 lần: Ngày 03/10/2022, 01 túi Ketamine với giá 1.650.000 đồng; ngày 17/10/2022, 02 viên thuốc lắc với giá 600.000 đồng; bán ma túy cho Vũ Đức T 02 lần: Ngày 14/10/2022, 01 túi Ketamine với giá 1.500.000 đồng; ngày 17/10/2022, 02 viên thuốc lắc với giá 600.000 đồng. T bán ma túy cho Lưu Đức M 02 lần: Ngày 13/10/2022, 01 túi Ketamine, 01 viên thuốc lắc với giá 1.700.000 đồng; ngày 28/10/2022, 01 túi Ketamine, 01 viên thuốc lắc với giá 1.800.000 đồng. Số tiền mua ma túy Đức, Thành, Minh đều chuyển đến số tài khoản 0971447928 ngân hàng Quân đội, mang tên Vũ Đức T, T đã chuyển trực tiếp và qua số tài khoản cho Phan Văn Quang. Ngoài ra, T còn khai nhận đã trực tiếp bán ma túy cho một số khách du lịch (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực cổng chào thuộc tổ dân phố 18, thị trấn C, huyện Cát Hải, Hải Phòng.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 22/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân

huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo Phan Văn Quang, Vũ Đức T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Bị cáo Qkhai nhận do trước đây bị cáo làm thuê trong quán Bar tại Cát Bà nên bị cáo biết nhiều thanh niên có nhu cầu mua thuốc lắc và Ketamine để sử dụng, bản thân bị cáo đã bán cho họ, nên sau này khi không làm ở Cát Bà nữa thì bị cáo thuê T bán ma túy cho mình, mục đích là cung cấp cho những người khi họ có nhu cầu sử dụng khi vào chơi trong các quán Bar và thực tế phần lớn những người mua ma túy từ T đều thông qua Quang, Qgọi điện giao dịch, T là người nhận tiền vào giao ma túy cho người mua. Bản thân bị cáo T, do trước đó đã mua ma túy của bị cáo Qnên trong lúc không có việc làm đã nhận lời bán thuê ma túy cho bị cáo Qđể có tiền tiêu và ma túy sử dụng.

Tại phiên tòa, những người làm chứng Vũ Đức T, Lưu Đức M, Bùi QĐức vắng mặt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra họ đều khai đã mua ma túy thuốc lắc loại MDMA và Ketamine của Phan Văn Quang, Vũ Đức T và chuyển trả tiền qua số tài khoản của Qvà T như nội dung đã nêu trên, số ma túy đã mua Thành, Minh, Đức đều đã sử dụng hết.

Tại phiên tòa, người chứng kiến, ông Nguyễn Quang Châu thừa nhận việc ông chứng kiến Vũ Đức T ra cơ quan Công an tự thú về hành vi tàng trữ ma túy và chứng kiến cơ quan Công an khám xét, thu giữ ma túy tại phòng trọ T thuê ở tại tổ dân phố 17 thị trấn C, huyện Cát Hải, Hải Phòng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Phan Văn Quang, Vũ Đức T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đồng thời phân tích hành vi, vai trò, nhân thân, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhận định: Bị cáo Phan Văn Q ngoài việc thuê Vũ Đức T bán ma túy loại MDMA, Ketamine, còn trực tiếp bán ma túy cho Lưu Đức M, Vũ Đức T nhiều lần. Vũ Đức T trực tiếp bán ma túy cho Lưu Đức M, Vũ Đức T, Bùi QĐức nhiều lần, ngoài ra Vũ Đức T còn bán ma túy cho một số khách du lịch tại khu vực cổng chào thị trấn C. Chỉ trong khoảng thời gian ngắn từ đầu tháng 10/2022 đến ngày 16/11/2022, bị cáo Qđã khoảng 4 lần chuyển ma túy cho bị cáo T cất giữ rồi bán cho nhiều người tại khu vực thị trấn C với mục đích kiếm lời. Hành vi của các bị cáo có tổ chức, diễn ra liên tục, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn Qtừ 12 (mười hai) năm đến 13 (mười ba) năm tù.

Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Đức T từ 09 (chín) năm đến 10 (mười) năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, phạt Phan Văn Qtừ 10.000.000 *(mười triệu)* đồng đến 20.000.000 *(hai mươi triệu)* đồng; phạt Vũ Đức T từ 5.000.000 *(năm triệu)* đồng đến 10.000.000 *(mười triệu)* đồng.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Iphone 13Promax, vỏ màu vàng, thu giữ của Vũ Đức T; 01 điện thoại Iphone Xsmax, vỏ màu trắng, thu giữ của Phan Văn Qlà phương tiện, công cụ phạm tội. Buộc bị cáo Phan Văn Qphải nộp lại 12.550.000 đồng thu lợi bất chính (trong đó 7.850.000 đồng T thu từ việc bán ma túy đã chuyển cho Qvà 4.700.000 đồng Qthu từ việc trực tiếp bán ma túy) để nộp ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, bị cáo Phan Văn Qthừa nhận hành vi phạm tội của mình nhưng bị cáo có ý kiến tranh luận về mức án Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 12 năm đến 13 năm tù là quá cao. Đối đáp lại ý kiến của bị cáo Phan Văn Quang, Kiểm sát viên đã phân tích, đánh giá về vai trò, nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nên việc đề nghị áp dụng mức hình phạt trên đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo Vũ Đức T không có ý kiến tranh luận gì đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Tại lời nói sau cùng các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Từ khoảng tháng 10/2022 đến ngày 16/11/2022, bị cáo Phan Văn Qđã khoảng 4 lần cung cấp ma túy loại MDMA, Ketamine cho bị cáo Vũ Đức T bán thuê cho mình; lần gần nhất ngày 16/11/2022, bị cáo Qcung cấp 15,09 gam ma túy MDMA 6,59 gam Ketamine cho

bị cáo T với mục đích để bán kiếm lời, nhưng chưa bán được; những lần trước đó bị cáo Q và bị cáo T đã bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần trên địa bàn thị trấn C. Số tiền bị cáo Q trực tiếp bán ma túy là 4.700.000 đồng, số tiền bị cáo T bán ma túy và chuyển lại cho bị cáo Qlà 7.850.000 đồng. Bị cáo T được bị cáo Qtrả công bằng tiền và ma túy để sử dụng. Vì vậy, các bị cáo Phan Văn Quang, Vũ Đức T đã có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo đã có hành vi mua bán trái phép 15,09 gam MDMA và 6,59 gam Ketamine nhiều lần cho người khác để thu lợi bất chính. Theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu của MDMA được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 50,3%. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu của các chất ma túy ở thể rắn được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 6,59%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là 56,89%. Như vậy, tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng MDMA và Ketamine so với mức tối thiểu của từng chất quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự là dưới 100%. Với hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và tỷ lệ phần trăm về khối lượng ma túy xác định như trên các bị cáo bị cáo Phan Văn Quang, Vũ Đức T phải chịu hai tình tiết định khung hình phạt theo điểm điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, chất gây nghiện. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, quyết tâm phạm tội cao, vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo các bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo Phan Văn Qcó 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Đức T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên có 01 tiền sự chưa được xóa và 01 tiền sự đã được xóa cho thấy cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu cần phải có mức án nghiêm minh mới có tính giáo dục, răn đe đối với các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Vũ Đức T đã tự thú chủ động khai nhận hành vi phạm tội của mình, có mẹ đẻ được tặng thưởng Kỷ niệm chương của Bộ trưởng Bộ Giáo dục nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Văn

Qđã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét vai trò của từng bị cáo: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên là đồng phạm quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Phan Văn Qcó vai trò là người chủ mưu, bị cáo đã trực tiếp mua ma túy và cung cấp cho T để bán và cũng là người trực tiếp bán trái phép ma túy cho người khác, phần lớn những người mua ma túy là khách hàng quen đã từng mua ma túy của bị cáo nhiều lần; số tiền thu lời bất chính bị cáo hưởng nên phải chịu mức án cao hơn. Bị cáo Vũ Đức T là người giúp sức, thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực, là người trực tiếp chuyển ma túy và nhận tiền từ người mua nên bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình, tuy nhiên mức án dành cho bị cáo cần thấp hơn bị cáo Quang.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Các bị cáo đã bán trái phép ma túy cho nhiều người thu lợi bất chính nên cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, tuy nhiên số tiền thu lợi bất chính bị cáo Qhưởng nhiều hơn nên mức phạt tiền áp dụng đối với bị cáo Qcần cao hơn bị cáo T.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Chất ma tuý thu giữ của các bị cáo, còn lại sau giám định đã được niêm phong số 613MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng có chữ ký của Phan Văn Qvà Vũ Đức T là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 02 chiếc điện thoại di động Iphone 13Promax, vỏ màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Đức T; 01 điện thoại Iphone Xsmax, vỏ màu trắng thu giữ của Phan Văn Qlà công cụ, phương tiện mà các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước Nhà nước.

[10] Đối với số tiền 7.850.000 đồng bị cáo T thu được từ việc bán ma túy đã chuyển cho bị cáo Qvà số tiền 4.700.000 đồng bị cáo Qtrực tiếp bán ma túy, tổng cộng là 12.550.000 đồng là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Số tiền trên do bị cáo Qđã sử dụng hết nên cần truy thu, buộc bị cáo Qnộp vào ngân sách nhà nước.

[11] Về tranh luận của bị cáo Phan Văn Quang: Bị cáo tranh luận về mức án Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo từ 12 năm đến 13 năm tù là quá cao. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Phan Văn Qlà chủ mưu, trực tiếp mua bán và thuê bị cáo T bán ma túy nhiều lần, cho nhiều người, diễn ra liên tục để thu lợi bất chính. Ngoài lần phạm tội này, trước đó bị cáo đã bán ma túy cho nhiều người khác, thể hiện quyết tâm phạm tội rất cao của bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm do vậy đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt áp dụng đối với bị cáo Phan Văn Qlà phù hợp nên Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến tranh luận của bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

[12] Đối với số ma túy là 03 điếu Cần sa thu giữ tại nhà của Phan Văn Quang, quá trình điều tra Qkhai nhận không biết nguồn gốc số ma túy đó ở đâu, có từ bao giờ, Cơ quan điều tra chưa xác định được số ma túy trên là của ai, nên tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

[13] Đối với những người bán ma túy cho Phan Văn Qvà một số khách du lịch mua ma túy của T tại thị trấn C do không xác định được lai lịch, địa chỉ và chị Bùi Thị Luận là chủ nhà trọ tại tổ dân phố 17, thị trấn C do không biết Qvà T sử dụng nhà cho thuê để cất giấu ma túy bán, do không có cơ sở nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải không xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[14] Về án phí hình sự: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phan Văn Q12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 19 tháng 11 năm 2022.

Căn cứ vào điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Đức T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 18 tháng 11 năm 2022.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Phạt bị cáo Phan Văn Qsố tiền 15.000.000 *(Mười lăm triệu)* đồng, bị cáo Vũ Đức T 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 613MT/PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an thành phố Hải Phòng có chữ ký của Phan Văn Qvà Vũ Đức T bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định;

- Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại đi động Iphone 13Promax, vỏ màu vàng đã qua sử dung thu giữ của Vũ Đức T; 01 điện thoại Iphone Xsmax, vỏ màu trắng đã qua sử dụng thu giữ của Phan Văn Quang.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 22/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải).

- Buộc bị cáo Phan Văn Qphải nộp lại số tiền 12.550.000 *(Mười hai triệu, năm trăm, năm mươi nghìn)* đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn Qvà Vũ Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Ủy ban nhân dân phường Trại Cau, quận Lê Chân;
- UBND thị trấn C, huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Hưng